

(DRI)

Số: 23/BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày 24 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

1.1. Sản xuất:

Sản lượng mủ cao su khai thác 9 tháng đầu năm 2022 là 8.056/15.500 tấn mủ quy khô, đạt 51,98% kế hoạch năm. So với cùng kỳ 9 tháng đầu năm 2021, sản lượng mủ khai thác 2022 giảm 1.426 tấn tương đương giảm 9,2% kế hoạch năm.

Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch sản lượng mủ cao su 9 tháng đầu năm 2022: Điều kiện thời tiết trong quý III không thuận lợi, bình quân mỗi tháng công tác khai thác mủ cao su bị ảnh hưởng do mưa trên 10 ngày, mưa trôi mất mủ hoặc không khai thác được; Thiếu hụt công nhân khai thác mủ cao su do đồng tiền Lak mất giá, lao động tại Lào bỏ việc sang Thái Lan làm việc nhiều do đồng tiền Bath Thái Lan ổn định, tạo thu nhập cao; Người lao động chuyển sang trồng, chăm sóc, thu hoạch sản công ty rất khó khăn trong việc tuyển dụng công nhân khai thác mủ cao su; Tình hình an ninh trật tự, trộm cắp, mua bán mủ trên địa bàn các Nông trường diễn ra phức tạp, dẫn đến thất thoát sản phẩm mủ của Công ty.

1.2. Kinh doanh:

- Trong 9 tháng đầu năm 2022, công ty đã xuất bán 9.972,49 tấn mủ cao su các loại, đạt 62,33 % kế hoạch năm. Đơn giá xuất bán bình quân 1.670,19 usd/ tấn, cao hơn giá sàn qui định của công ty 72,67 usd/tấn. Tổng doanh thu 16.655.969 USD. So với cùng kỳ năm 2021 sản lượng bán tăng 3,51 %, nhưng giảm 2,98 % về giá trị do giá bình quân giảm 6,28%

- Tỷ lệ XK chiếm 57,18% tổng lượng xuất bán, giảm 17,93% so với thực hiện cùng kỳ năm 2021 và đạt 87,97 % kế hoạch về chỉ tiêu tỷ lệ XK năm 2022.

- Cơ cấu loại hàng xuất bán chủ yếu vẫn là các sản phẩm chế biến từ mủ nước (SVR3L + CV60 + CV50+ SVR5) đạt 7.248,39 tấn chiếm 72,68 %, đơn giá trung bình 1.706,52 USD/ tấn. Các sản phẩm chế biến từ mủ phụ (SVR10, SVR20) đạt 2.382,17 tấn chiếm 23,89 %, đơn giá bình quân 1.625,54 usd/ tấn. Hàng ngoại lệ 341,93 tấn, chiếm 3,43 %, đơn giá bình quân 1.211,16 usd/ tấn.

Bảng tổng hợp khối lượng mủ cao su xuất bán 9 tháng đầu năm 2022:

Khoản mục	Số lượng lũy kế (tấn)	Doanh thu lũy kế (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)
- Xuất khẩu	5.702,24	9.991.709,92	1.752,24
- Nội địa	4.270,25	6.664.259,10	1.560,63
Tổng cộng	9.972,49	16.655.969,02	1.670,19

2. Công tác tài chính:

9 tháng năm 2022 công ty thực hiện nộp ngân sách Nhà nước **35.993.623.585** đồng, bao gồm các khoản thuế như sau:

Diễn giải	Tháng 09/2022 (đồng)	Lũy kế năm 2022 (đồng)
- Thuế giá trị gia tăng	1.354.404.365	9.991.875.957
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.036.989.340	20.462.100.930
- Thuế thu nhập cá nhân	307.915.023	3.205.475.096
- Thuế tài nguyên		
- Thuế nhập khẩu		233.703.755
- Thuế khác & môn bài		372.474.423
- Tiền thuê đất		1.727.993.424
Tổng cộng	3.699.308.728	35.993.623.585

3. Công tác nông nghiệp:

Tổng diện tích cao su năm 2022 của Công ty là 8.805,6 ha và diện tích vườn điều là 497,5 ha. Trong đó, cao su kinh doanh là 8.507,49 ha; cao su KTCB: 146,79 ha; vườn cao su trồng mới 151,32 ha.

Công tác chăm sóc vườn cây được thực hiện đúng quy trình, vườn cây thông thoáng, sinh trưởng phát triển tốt. Tổng công chăm sóc thực hiện 9 tháng đầu năm 2022 là 136.599/314.228 công chiếm 43,47% kế hoạch nhân công năm 2022. Cụ thể:

- Vườn cao su kinh doanh: thực hiện các hạng mục đầu tư chính như: Thổi lá trên hàng, thiết kế bảng cạo, trang bị vật tư, gắn máng chắn mưa, bón phân NPK, bón phân vi sinh, phun thuốc cỏ trên hàng, băng. Chất lượng thực hiện đảm bảo đúng quy trình

- Đối với vườn cao su kiến thiết cơ bản: Vườn cây cao su KTCB đã thực hiện công tác tỉa chồi, tạo tán, cây chăm sóc, phun thuốc cỏ hàng. Vườn cây sinh trưởng và phát triển tốt, thông thoáng, sạch cỏ.

- Đối với vườn điều: triển khai một số hạng mục chăm sóc như bón phân, tỉa cành tạo tán, phát cỏ hàng, vườn điều sinh trưởng và phát triển tốt.

- Vườn cao su trồng mới: thực hiện các hạng mục chuẩn bị đất, trồng hoàn chỉnh, làm cỏ, bón phân thúc và tỉa chồi. Diện tích trồng mới đợt 1 (78,20 ha) trong tháng

5/2022 vườn cây sinh trưởng phát triển tốt, tỷ lệ sống đạt >98%. Diện tích trồng mới đợt 2 (51,90 ha) trong tháng 6/2022 tỷ lệ sống thấp <20%, do chất lượng cây giống và điều kiện thời tiết nắng nóng kéo dài trên 20 ngày.

4. Công tác chế biến:

- Tổng sản phẩm chế biến 9 tháng đầu năm 2022 được 8.338,66 tấn. Chi tiết như sau:

Bảng tổng hợp chế biến mủ cao su 9 tháng đầu năm 2022

STT	Loại sản phẩm	DC CB mủ nước		DC CB mủ phụ		Tổng cộng	
		KL (tấn)	%	KL (tấn)	%	KL (tấn)	%
1	Sản phẩm mủ nước					6.132,61	73,54
1.1	Cao su SVR3L	4.682,92	75,81	-	-	4.682,92	56,16
1.2	Cao su CV60	846,58	13,70	-	-	846,58	10,15
1.3	Cao su CV50	60,90	0,99	-	-	60,90	0,73
1.4	Cao su SVR 5	542,21	8,78	-	-	542,21	6,50
2	Sản phẩm mủ phụ					1.866,83	22,39
2.1	Cao su SVR 10	-	-	1.866,83	86,38	1.866,83	22,39
2.2	Cao su SVR 20	-	-				
3	Cao su ngoại lệ	41,78	0,68	67,27	3,11	109,05	1,31
4	Cao su tận thu					230,17	2,76
4.1	Cao su tận thu XCB	3,01	0,05	7,95	0,37	10,96	0,13
4.2	Mủ mẫu kiểm phẩm			16,70	0,77	16,70	0,20
4.3	Mủ tận thu hồ nước thải			202,51	9,37	202,51	2,43
*	Tổng cộng	6.177,40	100	2.161,26	100	8.338,66	100,00

Tỷ lệ rút cấp trong chế biến chiếm 1,31% tổng thành phẩm (rút cấp 109,05 tấn), giảm 0,44% so với cùng kỳ năm 2021 (1,75%).

5. Công tác bảo dưỡng sửa chữa MMTB, đầu tư XDCB:

- Công tác bảo dưỡng, sửa chữa MMTB: Trong 9 tháng đầu năm đã thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa MMTB của Công ty đáp ứng kịp thời cho sản xuất, chất lượng bảo dưỡng, sửa chữa tương đối ổn định.

- Đầu tư XDCB: triển khai một số công trình cần thiết và cấp bách phục vụ cho sản xuất và đời sống CBCNV như làm mới, tu sửa các hạng mục: đường lô, cầu công phục vụ công tác vận chuyển mủ, hệ thống hồ xử lý nước thải tại NMCB, nhà ở lán tạm cho công nhân khai thác, đường điện sinh hoạt....

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng lao động đến thời điểm 30/9/2022 là 2.539 người, trong đó gián tiếp 177 người chiếm 7% tổng số lao động và khối trực tiếp có 2.330 người chiếm 93% tổng số lao động.

- Công ty luôn đảm bảo thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm cho người lao động Việt Nam và Lào. Công ty đã có chính sách hỗ trợ tiền

lương cho công nhân trực tiếp khi đồng tiền Lak liên tục mất giá, để đảm bảo thu nhập, ổn định lao động và giữ chân người lao động.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2022, tại ĐHĐCĐ đã thông qua các kế hoạch SXKD 5 năm (2022-2026), bầu cử lại HĐQT và BKS nhiệm kỳ 3 (2022-2027), sửa đổi một số điều của Điều lệ công ty và các Quy chế hoạt động phù hợp với Luật doanh nghiệp 2019 và các quy định mới của pháp luật.

7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đặt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Trong tháng không có vụ việc vi phạm xảy ra.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

8. Hoạt động đầu tư khác: Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Tổng diện tích canh tác là 141.94 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng trồng xen cao su.

- Trong 9 tháng đầu năm 2022 đã thu hoạch được 1.113,15/3.156 tấn chuối, đạt 35,27% kế hoạch sản lượng năm, năng suất bình quân đạt 20,45 kg/buồng. Nguyên nhân do diễn biến sâu bệnh hại trên vườn phức tạp khó kiểm soát, mặc dù đã thực hiện nhiều giải pháp để diệt trừ nhưng chưa mang lại hiệu quả; do đó khối lượng chuối đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất hàng siêu thị không đạt như kỳ vọng, thị trường chuối chợ tiêu thụ chậm dẫn đến khối lượng chuối thu hoạch được rất thấp.

- Tổng khối lượng hàng xuất bán là: 983,82 tấn đạt 31,18% với tổng doanh thu là 3,177 tỷ đồng, chỉ đạt 21,23%. Giá bán bình quân 3.230 đồng/kg, giảm 31,9% so với kế hoạch.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng năm 2018 và 2019: thực hiện các hạng mục tưới phân, cắt lá già, xử lý cây con, chích bắp, vặt râu, cắt bắp, bao buồng, lót nải, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng năm 2020: bón phân, làm cỏ hàng, phát cỏ băng, cắt lá già, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn sầu riêng trồng năm 2018: làm cỏ gốc, bón phân thúc, phun thuốc BVTV. Vườn sầu riêng trồng năm 2020 đã thực hiện trồng dặm một số cây sinh trưởng kém.

- Trong 9 tháng đầu năm Công ty đã thực hiện đào bỏ 10.326 cây chuối trồng năm 2018 gần cây sầu riêng để tạo không gian thông thoáng cho cây sầu riêng phát triển được tốt hơn.

9. Công tác khác:

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động quản lý, vận hành Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015; kiểm nghiệm sản phẩm mủ cao su tuân thủ theo yêu cầu

